

Số: **17** /2016/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày **17** tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về Xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng
cho "Doanh nghiệp tiêu biểu", "Doanh nhân giỏi"**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG

CÔNG VĂN BẢN

Số: 866

Ngày: 18/7/2016

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa, đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho "Doanh nghiệp tiêu biểu", "Doanh nhân giỏi" tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016 và thay thế Quyết định số 20/2012/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy định về xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho "Doanh nghiệp tiêu biểu", "Doanh nhân giỏi".

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan, căn cứ Quyết định thi hành. *TK*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (Ban TĐKT Trung ương);
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- T. trực Tỉnh ủy; T. trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy; các Ban HĐND tỉnh;
- Ban Thi đua-Khen thưởng;
- Trung tâm Công báo và Tin học;
- Lưu: VT, N.chính V(100B)✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái

QUY ĐỊNH

**Về xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng đối với "Doanh nghiệp
tiêu biểu", "Doanh nhân giỏi"**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~17~~ /2016/QĐ-UBND ngày ~~14~~ tháng 7 năm 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, khối thi đua, tiêu chí chấm điểm, hình thức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng đối với Doanh nghiệp tiêu biểu, Doanh nhân giỏi trên địa bàn tỉnh Hải Dương ngoài các hình thức khen thưởng đã được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

1. Doanh nghiệp: Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và chấp hành nghiêm chính sách, pháp luật của nhà nước.

2. Doanh nhân: Tổng giám đốc, Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ doanh nghiệp (sau đây gọi chung là doanh nhân) trên địa bàn tỉnh có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 3. Điều kiện xét Doanh nghiệp tiêu biểu và Doanh nhân giỏi

Các doanh nghiệp, doanh nhân tham dự xét tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu", "Doanh nhân giỏi" trên địa bàn tỉnh phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 7 Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, quy định của tỉnh và các tiêu chí sau:

1. Có thời gian hoạt động (kể từ khi được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập doanh nghiệp và cấp đăng ký kinh doanh) từ 05 năm trở lên.

2. Đơn vị và cá nhân phải có đăng ký thi đua từ đầu năm (năm tổ chức xét tôn vinh).

3. Không vi phạm chế độ tài chính, kế toán, thống kê; không vi phạm quy định bảo vệ môi trường và chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động.

4. Không có tai nạn lao động chết người.

5. Có tổ chức công đoàn, tổ chức chính trị xã hội khác (nếu có) hoạt động hiệu quả (đạt trong sạch vững mạnh).

6. Được công nhận "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa".

7. Không để xảy ra đình công hoặc ngừng việc tập thể.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Tiêu chuẩn danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”

Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”: Là danh hiệu để tôn vinh doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, có thành tích xuất sắc, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Doanh nghiệp hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật, tổ chức sản xuất, kinh doanh ổn định và phát triển;
2. Tích cực đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ, tạo ra sản phẩm, dịch vụ mới, bảo đảm tốt môi trường làm việc và bảo vệ môi trường sinh thái;
3. Thực hiện nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bảo đảm việc làm ổn định, tăng thu nhập, không vi phạm các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật. Thường xuyên tổ chức học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động theo quy định hiện hành.
4. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; hưởng ứng và tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do các cấp phát động;
5. Đoàn kết trong nội bộ doanh nghiệp, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện do địa phương và trung ương tổ chức; tổ chức Đảng, đoàn thể đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh;
6. Không để xảy ra đình công và xa thải người lao động trái pháp luật;
7. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về sở hữu trí tuệ.
8. Đạt tối thiểu là 270 điểm đối với “Doanh nghiệp tiêu biểu” (Theo tiêu chí chấm điểm đính kèm).

Điều 5. Tiêu chuẩn danh hiệu “Doanh nhân giỏi”

Danh hiệu “Doanh nhân giỏi”: Là danh hiệu để tôn vinh doanh nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp ổn định và phát triển, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Doanh nhân lãnh đạo doanh nghiệp hoặc chủ doanh nghiệp có đủ 05 năm trở lên và doanh nghiệp đó trong 3 lần xét liền kề trước đó có ít nhất 02 lần đạt danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”.
2. Có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và lối sống lành mạnh, gương mẫu, có uy tín và ảnh hưởng tích cực trong doanh nghiệp, là trụ cột đoàn kết trong tập thể lãnh đạo doanh nghiệp. Có thành tích, đã được Bộ, ngành, đoàn thể trung ương và địa phương khen thưởng.
3. Bản thân và gia đình (vợ, chồng, con) chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của doanh nghiệp và nơi cư trú.
4. Năng động, sáng tạo, có sáng kiến cải tiến quản lý, đổi mới công nghệ vào sản xuất, kinh doanh mang lại hiệu quả thiết thực (Theo Điều 3 Nghị định số 13/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ).

Điều 6. Khối thi đua và bình xét tôn vinh

1. Tổ chức khối thi đua và đơn vị phụ trách khối thi đua

Các doanh nghiệp được tham dự xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng phải thực hiện đúng các điều kiện theo ngành, nghề đã đăng ký kinh doanh hoặc được cấp phép đầu tư, chia thành các khối thi đua như sau:

a) Khối các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực: Công nghiệp; thương mại, hải quan, xuất, nhập khẩu, điện tử, bưu chính, viễn thông và tin học - Do Sở Công Thương phụ trách.

b) Khối các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Giao thông vận tải - Do Sở Giao thông vận tải phụ trách.

c) Khối các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Xây dựng - Do Sở Xây dựng phụ trách.

d) Khối các Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài - Do Sở Kế hoạch và Đầu tư phụ trách.

đ) Khối doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp - Do Ban Quản lý các khu công nghiệp phụ trách.

e) Khối các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách.

g) Khối các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Văn hóa Thể thao và Du lịch - Do Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch phụ trách.

h) Khối các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Y tế - Do Sở Y tế phụ trách.

i) Khối các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo - Do Sở Giáo dục và Đào tạo phụ trách.

k) Khối các doanh nghiệp có nguồn vốn Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh - Do Liên đoàn Lao động tỉnh phụ trách.

m) Khối các Ngân hàng, tổ chức tín dụng, các công ty bảo hiểm - Do Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh phụ trách.

n) Khối các hợp tác xã - Do Liên minh hợp tác xã phụ trách.

2. Hội đồng xét, đề nghị tôn vinh danh hiệu căn cứ vào đề cử của các Khối thi đua và tiêu chuẩn để lựa chọn ra “Doanh nghiệp tiêu biểu” và “Doanh nhân giỏi” đề nghị xét tôn vinh theo Điều 7 của quy định này.

Điều 7. Hình thức xét tôn vinh danh hiệu và mức thưởng

1. Hình thức xét danh hiệu

a) Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” được tặng “Giấy chứng nhận” kèm theo tiền thưởng bằng 05 lần mức lương tối thiểu chung; Cúp lưu niệm (hoặc phần thưởng khác).

b) Danh hiệu “Doanh nhân giỏi” được tặng “Giấy chứng nhận” kèm theo tiền thưởng bằng 03 lần mức lương tối thiểu chung; Cúp lưu niệm (hoặc phần thưởng khác).

2. Cách tính mức tiền thưởng: Mức tiền thưởng được áp dụng theo Quy định của Chính phủ, được quy ra hệ số và nhân với mức lương tối thiểu chung.

Khi mức lương tối thiểu chung thay đổi thì mức tiền thưởng sẽ được thay đổi tương ứng.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu

1. Hội đồng Xét đề nghị tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân giỏi” của tỉnh có trách nhiệm xem xét, thẩm định thành tích của các doanh nghiệp, doanh nhân trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng, thành viên Hội đồng, gồm:

a) Chủ tịch: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cụ thể);

b) Các Phó Chủ tịch:

- Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh là Phó Chủ tịch thường trực;
- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc Sở Nội vụ.

c) Cơ quan Thường trực: Liên đoàn Lao động tỉnh.

d) Các Ủy viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường; Công thương; Công an tỉnh; Thanh tra tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Ban Thi đua - Khen thưởng. Đại diện lãnh đạo các đoàn thể: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tỉnh đoàn thanh niên; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh. Đại diện lãnh đạo Đảng ủy Khối các doanh nghiệp tỉnh. Đại diện lãnh đạo Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh; Hội Doanh nghiệp trẻ Hải Dương.

2. Hội đồng xét, đề nghị tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân giỏi” của tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín. Cuộc họp chỉ có hiệu lực khi bảo đảm 2/3 tổng số thành viên hội đồng tham dự. Đơn vị, cá nhân đạt danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân giỏi” phải được ít nhất 90% thành viên hội đồng dự họp bỏ phiếu tán thành.

Điều 9. Trách nhiệm cơ quan thường trực và đơn vị phụ trách khối thi đua

1. Trách nhiệm của cơ quan thường trực:

- Phối hợp với đơn vị phụ trách các khối thi đua hướng dẫn doanh nhân, doanh nghiệp đăng ký thi đua, báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, tự chấm điểm theo tiêu chí quy định.

- Tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng, xem xét, lựa chọn doanh nhân, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn, trình Hội đồng xét, quyết định.

- Thực hiện các thủ tục và công việc cần thiết bảo đảm giúp Hội đồng tiến hành xét duyệt thuận lợi, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn; giải quyết khiếu nại,

tố cáo của tổ chức và cá nhân liên quan đến xét, tôn vinh “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân giỏi” và các nhiệm vụ khác do Hội đồng giao.

2. Trách nhiệm đơn vị phụ trách khối thi đua:

- Tổ chức phát động và triển khai phong trào thi đua, đăng ký giao ước thi đua và sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo quy định;

- Tổng hợp thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị; xét và đề nghị Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu của tỉnh.

Điều 10. Hồ sơ và trình tự xét tôn vinh

1. Hồ sơ đề nghị xét gồm:

a) Tờ trình của đơn vị phụ trách khối thi đua;

b) Biên bản họp suy tôn của khối thi đua;

c) Báo cáo thành tích của doanh nhân, doanh nghiệp; kết quả tự chấm điểm của doanh nghiệp;

d) Xác nhận của các ngành liên quan về nội dung sau: Kết quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, thực hiện tốt chế độ bảo hiểm xã hội và bảo vệ môi trường; các quyền lợi của người lao động, tham gia hoạt động nhân đạo từ thiện, Giấy chứng nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; các tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) đạt trong sạch vững mạnh.

đ) Giấy chứng nhận cơ quan an toàn về an ninh trật tự.

2. Trình tự xét tôn vinh:

a) Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh trong 03 năm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định, doanh nghiệp và doanh nhân viết báo cáo thành tích, tự chấm điểm thi đua gửi về đơn vị phụ trách khối thi đua. Đơn vị phụ trách khối thi đua tổ chức họp xét, chọn ra “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân giỏi”, lập Tờ trình kèm theo danh sách gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh.

b) Hồ sơ gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 30/5 (năm xét, tôn vinh).

c) Liên đoàn Lao động tỉnh tổng hợp “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân giỏi” do các khối đề nghị để đưa ra hội đồng xem xét. Khi hội đồng đã quyết định, Liên đoàn Lao động tỉnh lập hồ sơ (làm 02 bộ) gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng để tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 11. Định kỳ xét tôn vinh danh hiệu và công bố kết quả

1. Tỉnh tổ chức xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân giỏi” theo định kỳ 03 năm một lần và tổ chức Lễ tôn vinh, trao thưởng vào dịp kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam 13 tháng 10.

2. Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân giỏi” được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng khi có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và tổ chức Lễ tôn vinh

1. Kinh phí hoạt động, tổ chức Lễ tôn vinh thực hiện theo Điều 12 Quy chế tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh

nghiệp, ban hành kèm theo Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng chính phủ.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Lễ tôn vinh theo quy định.

Điều 13. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả, những vi phạm trong tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu và được giải quyết theo trình tự quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm tập hợp, xem xét giải quyết và đề nghị giải quyết khiếu nại theo trình tự pháp luật quy định.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng), Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc trong quá trình tổ chức thực hiện./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dương Thái



TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM XÉT TÔN VINH

DANH HIỆU “DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số: ~~17~~ 12016/QĐ-UBND, ngày ~~4~~ 7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

TT	Các chỉ tiêu chấm điểm	Đơn vị tính	Kế hoạch năm	Thực hiện	Tính điểm	Điểm			
						Điểm chuẩn	Điểm thưởng	Điểm trừ	Điểm tự chấm
I. DOANH THU, LỢI NHUẬN, NỢP NGÂN SÁCH VÀ THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG:									
1.	Doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên đề ra - Tăng so với cùng kỳ từ 15% trở lên	%			25	25	10		
	- Tăng so với cùng kỳ từ 10% đến dưới 15%				15				
	- Tăng so với cùng kỳ từ 5% đến dưới 10%				10				
2	Kết quả nộp ngân sách - Nộp ngân sách vượt kế hoạch năm 15%	%			25	25	10		
	- Nộp ngân sách vượt kế hoạch từ 10% đến dưới 15%				15				
	- Nộp ngân sách vượt kế hoạch từ 5% đến dưới 10%				10				
3	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn - Tăng so với cùng kỳ từ 20%	%			25	25	10		
	- Tăng so với cùng kỳ từ 15% đến dưới 20%				15				
	- Tăng so với cùng kỳ từ 10% đến dưới 15%				10				
4	Thu nhập bình quân/người/năm - Bằng 3,5 lần mức lương tối thiểu	Văn bản minh chứng			25	25	5		
	- Từ 3,0 lần đến dưới 3,5 lần mức lương tối thiểu				15				
	- Từ 1,5 lần đến dưới 2,0 lần mức lương tối thiểu				10				

5	Đầu tư nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, cải tiến kỹ thuật tạo ra sản phẩm và dịch vụ mới có sức cạnh tranh - Có sức cạnh tranh quốc tế	Văn bản minh chứng			25	25			
	- Có sức cạnh tranh trong nước				15				
	- Có sức cạnh tranh trên địa bàn tỉnh				10				
6	Hệ thống quản lý chất lượng đạt chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền			10	10			
II. THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC									
1	Tham gia thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động trong năm tài chính - Thực hiện đủ 100%	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền			15	15			
	- Không thực hiện đủ 100%				Không xét khen				
2	An toàn sản xuất - Bảo đảm an toàn sản xuất - Có tai nạn lao động nhưng không nghiêm trọng	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền			5	5			
	- Không có tai nạn chết người; Không có thiệt hại lớn về tài sản				5				
	- Có tai nạn lao động nghiêm trọng (chết người hoặc thiệt hại lớn về tài sản)				Không xét khen				
3	Bảo vệ môi trường Thực hiện tốt nội dung bảo vệ môi trường	Xác nhận của cơ quan có thẩm			15	15			
	Ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường				Không xét khen				
4	Thu hút lao động giải quyết việc làm - Thu hút được số lao động tăng so với cùng kỳ và bảo đảm việc làm thường xuyên	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền			15	15			
	- Giữ nguyên số lao động so với cùng kỳ và bảo đảm việc làm thường xuyên				10				

	- Số lao động giảm so với cùng kỳ				Không xét khen				
5	Bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn - Bảo đảm an ninh trật tự tốt, không có người vi phạm pháp luật	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền			15	15			
	- Có người vi phạm pháp luật nhưng không bị khởi tố hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự				5				
	- Không đảm bảo an ninh trật tự (Có người vi phạm pháp luật bị truy tố hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự)				Không xét khen				
6	Công tác xã hội từ thiện - Tích cực tham gia - Có tham gia - Không tham gia	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền			10	10			
				5					
				0					
III. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG VÀ CÔNG TÁC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ									
1	Doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa - Đạt tiêu chuẩn - Không đạt tiêu chuẩn	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền			10	10			
				0					
	2		Công tác thi đua, khen thưởng - Thường xuyên củng cố kiện toàn Hội đồng Thi đua- Khen thưởng		Đạt cả 4 tiêu chí được 25đ		25		
			- Có văn bản cụ thể hóa các văn bản của Trung ương. của tỉnh		Đạt 3 tiêu chí được 20				
			- Đơn vị có cán bộ chuyên trách làm công tác TĐKT		Đạt 2 tiêu chí 10đ				
	- Tích cực tham gia các phong trào TĐ do địa phương phát động		Đạt 1 tiêu chí 5đ						
3	Tổ chức Đảng - Tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc tiêu biểu	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền			25	25			
	- Tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh				15				

	- Tổ chức Đảng hoàn thành nhiệm vụ				10				
4	Tổ chức đoàn thể								
	- Tổ chức đoàn thể đạt xuất sắc				25	25			
	- Tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh				15				
	- Tổ chức đoàn thể hoàn thành nhiệm vụ				10				
	Tổng điểm mục I: 135								
	Tổng điểm mục II: 80								
	Tổng điểm mục III: 85								
	Tổng điểm đạt được (mục I+II+III): 300								

IV. Cách tính điểm và phương pháp xét:

1. Điểm chuẩn: 300 điểm

2. Điểm thưởng: Điểm thưởng cho việc hoàn thành vượt mức kế hoạch một trong các kết quả kinh doanh của doanh nghiệp (mục I). Điểm thưởng tối đa là 30 điểm, quy định tính điểm thưởng như sau:

Các chỉ tiêu 1, 2, mục I: Nếu hoàn thành vượt mức kế hoạch trên 15%, mỗi 1% được thưởng 01 điểm, tối đa không quá 10 điểm

Chỉ tiêu 3, mục I: Nếu hoàn thành vượt kế hoạch trên 2%, mỗi 1% được thưởng 01 điểm, tối đa không quá 10 điểm;

3. Điểm trừ: Được áp dụng cho các trường hợp sau:

Nếu các chỉ tiêu 1, 2, 3, Mục I thực hiện thấp hơn 1% so với kế hoạch (hoặc cùng kỳ) bị trừ 02 điểm, nhưng không quá 02 lần số điểm được thưởng tối đa mỗi chỉ tiêu đó.

4. Phương pháp xét chọn: Doanh nghiệp tiêu biểu: Mỗi khối thi đua căn cứ vào đăng ký thi đua đầu năm, kết quả tự chấm điểm, rà soát trong khối có đơn vị đạt điểm tối thiểu là 270 điểm để đề nghị xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, trình Liên đoàn lao động tỉnh./.